

Số: /KH-UBND

Hà Nam, ngày tháng 8 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

Thực hiện Quyết định số 650/QĐ-LĐTBXH ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

a) Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về giảm nghèo bền vững.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và xã hội trong việc thực hiện các mục tiêu giảm nghèo, các chính sách, giải pháp thực hiện giảm nghèo bền vững của tỉnh trong giai đoạn 2021-2025, nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội.

c) Tuyên truyền, truyền thông cho các đối tượng thụ hưởng của Chương trình giảm nghèo về các tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, nỗ lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

##### **2. Yêu cầu**

a) Xác định công tác giảm nghèo bền vững là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của các đơn vị, địa phương; góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Truyền thông, thông tin về công tác giảm nghèo phải kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật, nội dung đa dạng, hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

c) Truyền thông, thông tin về công tác giảm nghèo phù hợp với từng đối tượng, thành phần; từng cấp, từng ngành phải nắm vững, hiểu rõ các chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách giảm nghèo để thực hiện đúng, kịp thời và hiệu quả.

#### **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

##### **1. Đối tượng truyền thông**

Người dân, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và toàn xã hội. Trong đó, chú trọng truyền thông cho nhóm người, gia đình hưởng

lợi từ công tác giảm nghèo như người nghèo, hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo; cán bộ lãnh đạo và cán bộ được phân công làm công tác giảm nghèo các cấp.

## 2. Phạm vi và thời gian thực hiện

a) Phạm vi thực hiện: Trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến hết năm 2025.

## **III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP**

### 1. Nội dung

a) Tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của công tác giảm nghèo, các nội dung nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030. Trong đó, chú trọng các nội dung sau:

- Tập trung đầu tư cho con người, nâng cao năng lực phát triển của người dân. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề, tạo việc làm, sinh kế bền vững cho người dân, chuyển dịch lao động phù hợp với nhu cầu thị trường lao động;

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo, hướng đến giải quyết các vấn đề thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản;

- Lấy phát triển kinh tế là trọng tâm để giảm nghèo bền vững, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người dân nói chung, người nghèo nói riêng.

b) Thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng, phấn đấu “Vì một Việt Nam không còn đói nghèo”.

c) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “tương thân tương ái” của dân tộc ta đối với người nghèo. Truyền thông hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của nhà nước và xã hội.

d) Truyền thông, thông tin về các tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo bền vững.

đ) Tạo sự đồng thuận trong xã hội, cộng đồng, sự vào cuộc của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

### 2. Hình thức

a) Truyền thông, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo, tổ chức, cá nhân có thành tích trong lĩnh vực giảm nghèo.

c) Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác giảm nghèo nói chung, nâng cao kỹ năng truyền thông, thông tin về giảm nghèo nói riêng đối với đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo; phóng viên, biên tập viên, người làm công tác giảm nghèo.

d) Tổ chức đối thoại về chính sách giảm nghèo giữa cán bộ và người dân nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo.

đ) In ấn, phát hành tờ rơi, tài liệu; giới thiệu các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông tuyên truyền về công tác giảm nghèo; tổ chức nói chuyện chuyên đề đến các cơ quan, đơn vị, địa phương tại các buổi sinh hoạt cộng đồng.

### 3. Giải pháp

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông về Chương trình.

b) Đẩy mạnh hiệu quả công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của chính quyền các cấp nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu giảm nghèo bền vững.

c) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả truyền thông, tăng cường các kênh truyền thông tương tác thông qua việc ứng dụng các công nghệ mới về thông tin truyền thông, mạng xã hội, ứng dụng giải trí trên thiết bị thông minh, công nghệ thực tế ảo nhằm nâng cao sự tương tác và tham gia của người dân; tạo các kênh truyền thông hai chiều, đảm bảo mục tiêu tuyên truyền của cơ quan quản lý nhà nước và tiếp nhận thông tin, phản ánh của người dân về việc thực hiện Chương trình.

d) Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông; tổ chức các sự kiện truyền thông, vận động xã hội, hội thảo, hội nghị; sản xuất các tác phẩm, báo viết, báo điện tử về kinh nghiệm, sáng kiến, mô hình giảm nghèo hiệu quả và gương điển hình vươn lên thoát nghèo.

đ) Tổ chức các hoạt động đối thoại về chính sách giảm nghèo định kỳ ở các cấp, các ngành, nhất là cơ sở để tăng cường giải thích về chính sách, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách bằng nhiều hình thức như hội thi, trò chơi truyền hình, sân khấu hóa để thúc đẩy giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các thôn, xã, huyện trên địa bàn tỉnh.

e) Xây dựng, phát triển mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên về giảm nghèo các cấp; nâng cao năng lực cán bộ các cấp về công tác truyền thông, tuyên truyền về Chương trình.

g) Hằng năm, tổ chức giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông về Chương trình, lồng ghép với công tác giám sát đánh giá thực hiện Chương trình tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Từ nguồn ngân sách thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định;
- Các nguồn lực hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung truyền thông về giảm nghèo;
- Cung cấp các thông tin cơ bản về công tác giảm nghèo của tỉnh cho các cơ quan liên quan theo quy định;
- Triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch;
- Hằng năm tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

##### **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung giảm nghèo về thông tin;
- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí của tỉnh; phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã tuyên truyền về công tác giảm nghèo;
- Lồng ghép hoạt động truyền thông về Chương trình giảm nghèo với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;
- Tuyên truyền các nội dung về Chương trình trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Triển khai hiệu quả các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả công tác truyền thông.

##### **3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động thông tin, truyền thông về công tác giảm nghèo của địa phương; tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn;

##### **4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện công tác giảm nghèo;
- Tăng cường tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp tục hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững. Khuyến khích các doanh nghiệp giúp đỡ giảm nghèo; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về giảm nghèo bền vững;

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động, phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau".

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội). Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./

***Nơi nhận:***

- Bộ LĐ TB&XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: LĐ-TB&XH, TT&TT;
- Thành viên BCD các CTMTQG tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, KGVX;
- Lưu: VT, KGVX (Thành).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Xuân Dương**